

Số: 134/2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Sau khi Tòa án hòa giải, nguyên đơn – bà Trương Thị M có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện thuộc trường hợp người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026, về việc “*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con*”, giữa:

- Nguyên đơn: bà Trương Thị M, sinh năm 1995; CCCD số: 049195009547, cấp ngày 31/3/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: thôn X, xã P, thành phố Đà Nẵng;

- Bị đơn: ông Trương Công T, sinh năm 1995; CCCD số: 049095007910, cấp ngày 31/3/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: thôn L, xã V, thành phố Đà Nẵng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho bà Trương Thị M số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000365 ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 11, TP. Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 11 – Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Trung

